

NGƯ DÂN MIỀN BIỂN THỜ CÁ VOI TỪ BAO GIỜ

ĐOÀN CHÍ THIỆU

Là loài cá, nhưng cá voi vẫn mang nặng đặc điểm một loài động vật “có vú”, nuôi con bằng sữa, thở bằng phổi. Cá voi sống từng đàn, đẻ mỗi lứa một con. Sau 2 - 3 năm mới đẻ lại. Cá voi con bú sữa mẹ khoảng 7 tháng. Tuy không có vú nhưng lại có tuyến sữa, cá voi mẹ lội trước, tiết sữa ra cá voi con bơi sau đớp sữa. Sau 3 năm mới trưởng thành.

Cá voi là động vật lớn nhất trong giới động vật dưới biển, có con dài tới 33 mét, nặng 160 tấn. Chúng không có răng không có những tấm sừng để lọc thức ăn, chúng thông báo cho nhau bằng tiếng kêu. Cá voi thông minh và dễ huấn luyện. Cá voi có thể làm xiếc hoặc làm tình báo quân sự.

Bầm sinh là một loài cá nên thỉnh thoảng cá voi cũng bị mắc lưới rê của ngư dân. Mỗi lần như vậy phải đốt nhang khấn vái cầu may trước khi thả “Ngài” xuống biển nếu còn sống. Nếu chết, họ đem về chôn cất tử tế.

Lúc học tiểu học thầy giáo giảng: Về mùa đông gió bão, cá voi thường bị bệnh đau đầu. Lúc gặp một vật cứng như một chiếc tàu, thuyền, thậm chí một người còn sống hoặc xác chết, cá voi thường dựa vào và nâng lên cho đỡ đau đầu. Ngư dân gọi hiện tượng đó là “Ngài phù hộ” trong lúc gặp nạn. Lúc thiếu thời, tôi có đi xem cá voi của ngư dân Hà Thôn, Bảo Ninh “Được”, con cá này nặng khoảng 10 kg, dài độ 1 mét, da đen bóng, trên đầu có lỗ mũi.

Cách đây khoảng vài trăm năm, vào gần hoặc giữa thế kỷ XVIII, ở Trường Sa (Bảo Ninh) ngư dân các làng Trung Bính, xóm Sáo (Sa Động bây giờ), Đồng Hải,... Hướng Dương... có “Được” một con cá voi rất to đã chết ở làn nước 12 - 15 sải, người ta phải dùng dây dừa to bằng ngón chân cái mà trục vào bờ hoặc dùng bàn quay tới để an táng - hàng tháng nước sông Nhật Lệ hãy còn hôi mùi trìn. Vì con cá voi này được chôn tại cuối làng Trung Bính - giáp xóm Sáo. Người ta phải lướt ván dùng cột để làm quan tài. Các nhà giàu ở Đồng Hới, Hoa kiều và nhân dân đến phúng viếng rất đông. Ước tính con cá voi này trọng lượng và chiều dài xấp xỉ như đã trình bày trên.

Năm 1973, sau khi được Bộ Văn hóa - Thông

tin (Do cố đồng chí Trương Bé - nguyên Bí thư Đảng ủy xã Bảo Ninh cung cấp) dùng tàu VS chở hài cốt về Bộ Văn hóa - Thông tin để nghiên cứu, xã Bảo Ninh chỉ xin lại hai đốt xương sống chu vi 87cm, dày 15cm. Một đốt hiện được đặt tại lăng Sa Động và một đốt được tạc tượng Bác Hồ trình bày tại nhà truyền thống xã Bảo Ninh.

Theo cuốn tìm hiểu thiên tài quân sự của Nguyễn Huệ (Nhà xuất bản Quân đội nhân dân) trang 81 trong bài “Nguyễn Huệ tấn công Gia Định lần thứ 3” có đoạn: Bây giờ là ngày 18/8/1783, quân Tây Sơn tấn công dữ dội. Nhưng gặp phải ngày mưa to bão lớn, thuyền chiến Tây Sơn không thể giãn ra để bao vây và phải dồn lại ghì chặt vào nhau để chống lại bão to sóng lớn. Do đó vòng vây giãn ra (sơ hở). Nguyễn Ánh nhân cơ hội đó đem tàn quân trốn sang đảo Cô Cốt (Koh - Kút)... nhưng theo dân gian truyền miệng thì những lúc này (gió to sóng lớn) cá voi xuất hiện dưới ngư thuyền. Nguyễn Ánh cho đó là điều lành. Vì vậy, sau khi thắng Tây Sơn, Nguyễn Ánh lên ngôi năm 1802, lấy niên hiệu là Gia Long bèn ra dụ phong cho cá voi là Trung Đẳng Thần. Từ đó về sau cứ ai được Ngài (Cá Voi) thì được một suất “Tuất” bằng một số tiền nhất định, một số vải lụa điều và được tổ chức chôn cất tử tế.

Hàng năm, trong các văn sớ tế xuân thu đầu năm tại các đình thờ Thành Hoàng đều có câu: “Năm hải nhân ngư Trung Đẳng Thần dực bão trung hung, san lang, (Chó sói) và Lại (tây)”.

Trong Địa chí Bảo Ninh trang 50 có đoạn: Thời chúa Nguyễn, ngư dân có tục thờ Thành Hoàng mà mỗi làng chỉ có miếu thờ các vị khai khẩn và một số miếu thờ thần sông, thần biển.

Như vậy, ngư dân dưới thời Gia Long có thêm một tính ngưỡng mới: Thờ cá voi. Lăng xóm Sáo (Sa Động bây giờ) cũng được xây dựng sau đó ít lâu, trước khi cải táng ngài ngư đã kể ở trên. Và cũng từ đó, hàng năm cứ đầu mùa vụ có nam ở đây có tục lệ hội cầu mùa là vậy. Vào rằm tháng Tư âm lịch hàng năm người ta làm lễ cầu mùa - Chèo cạn - Múa bông cũng được hình thành từ đây.